

Bản án số: 178/2023/HS-ST
Ngày: 10 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thành Viên.
- Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Dương Thanh Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2023/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm: 1982, tại: Nam Định; Hộ khẩu thường trú: 34/42 TX B, Khu phố G, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn Í** và bà **Nguyễn Thị L**; Có vợ là **Võ Thị G** và 01 con sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam ngày: 14/3/2023; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH T; địa chỉ: 4 T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Nam S**, sinh năm 1961; địa chỉ: 4 T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 14/3/2023, tại trước địa chỉ **A đường H, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh** tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra

tội phạm về ma túy – Công an quận G kết hợp với Công an P, quận G bắt quả tang Nguyễn Văn K có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ ngày 14/3/2023 K sử dụng xe ô tô biển số 51D – 670.78 đi giao hải sản cho các quán ăn về thì có đi đến nhà của một người phụ nữ (không rõ họ tên lai lịch) ở khu vực hẻm A đường H, Phường E, quận G để mua Heroine. Khương đậu xe ô tô tại trước nhà số A đường H, Phường E, quận G rồi đi bộ vào trong hẻm và gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi đang đứng trong cửa cổng của nhà (K không nhớ số nhà) và hỏi mua 02 tép Heroine với số tiền 200.000 đồng. Người phụ nữ này đồng ý bán và nhận số tiền 200.000 đồng của K qua một lỗ hình vuông ở cửa cổng của nhà, rồi người phụ nữ này dùng tay đưa ra cho K qua lỗ hình vuông ở cửa cổng của nhà 02 (hai) đoạn ống nhựa chứa heroine được cột dây thun bên ngoài. Sau khi nhận được H, K cầm 02 hai đoạn ống nhựa chứa Heroine vừa mua được đi bộ ra chỗ đậu xe ô tô, lên xe ngồi. Lúc này, Công an đến kiểm tra do lo sợ nên K đã để 02 hai đoạn ống nhựa chứa Heroine này ở khu vực cần gạt số xe ở giữa xe gần ghế ngồi lái. Lực lượng Công an phát hiện và đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine và đưa K về Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng được cột bằng dây thun bên ngoài. Tất cả đã được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ kí ghi tên Nguyễn Văn K và hình dấu của Công an P, quận G. Căn cứ bản kết luận giám định số 2399/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng K1 – Công an Thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa được ký hiệu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 0,1088 gam, loại Heroine.

- 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim: 0965932342; (Là tài sản của K).

- 01 xe ô tô biển số 51D-670.78; số máy: P4AT2838157; số khung: MNCLMFF80KW024440. Qua xác minh xe này do Công ty TNHH T do ông Nguyễn Nam S làm giám đốc. Ông S cho biết ngày 14/3/2023 K mượn xe đi giao hải sản trên địa bàn quận G thì ông S đồng ý cho mượn, khi mượn xe Khương chỉ nói là đi giao hải sản, không nói cho ông biết là đi mua ma túy, chỉ đến khi Cơ quan Công an tạm giữ xe thì ông S mới biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận G đã trả lại cho ông S xe ô tô biển số 51D – 670.78. Ông S nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) gói nylon chứa nhiều ống nhựa, kim tiêm, thu giữ trong xe của K.

- 01 (một) thẻ của Cơ quan phía nam - B và Đời sống mang tên Nguyễn Văn K.

- 01 (một) Giấy chứng nhận của Tạp chí điện tử Nhân đạo và Đời sống ghi tên Nguyễn Văn K.

Đối với người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho **K** do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận G** tiếp tục xác minh, điều tra khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 164/CT-VKSQGV, ngày 21/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố **Nguyễn Văn K** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn K** từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy lượng ma túy thu giữ; 01 (một) gói nylon chứa nhiều ống nhựa, kim tiêm.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim: 0965932342.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ của Cơ quan phía nam - **B** và Đờn sống mang tên **Nguyễn Văn K**; 01 (một) Giấy chứng nhận của Tạp chí điện tử Nhân đạo và Đờn sống ghi tên **Nguyễn Văn K**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo **Nguyễn Văn K** đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của **Công an quận G**, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của **Nguyễn Văn**

K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán... trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập để học tập phần đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy thu giữ qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 0,1088 gam, loại Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim: 0965932342 là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối 01 xe ô tô biển số 51D-670.78, qua xác minh xe này do Công ty TNHH T do ông Nguyễn Nam S làm giám đốc. Ông S cho biết ngày 14/3/2023 K mượn xe đi giao hải sản trên địa bàn quận G thì ông S đồng ý cho mượn, khi mượn xe Khương chỉ nói là đi giao hải sản, không nói cho ông biết là đi mua ma túy, chỉ đến khi Cơ quan Công an tạm giữ xe thì ông S mới biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông S xe trên. Ông S nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy xe có nguồn gốc rõ ràng và việc trả lại xe là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 (một) gói nylon chứa nhiều ống nhựa, kim tiêm, bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) thẻ của Cơ quan phía nam - **B** và Đời sống mang tên **Nguyễn Văn K**; 01 (một) Giấy chứng nhận của Tạp chí điện tử Nhân đạo và Đời sống ghi tên **Nguyễn Văn K** là giấy tờ cá nhân của bị cáo, đã hết thời hạn, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại do không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho **K** do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận G** tiếp tục xác minh, điều tra khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn K** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên **Nguyễn Văn K** và hình dấu **Công an P, quận G**; 01 (một) gói nylon chứa nhiều ống nhựa, kim tiêm.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim: 0965932342.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 63/PNK ngày 03/4/2023 của **Công an quận G**).

Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ của Cơ quan phía nam - **B** và Đời sống mang tên **Nguyễn Văn K**; 01 (một) Giấy chứng nhận của Tạp chí điện tử Nhân đạo và Đời sống ghi tên **Nguyễn Văn K**.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Châu Ly